

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

Số: 1944 /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nam Định, ngày 06 tháng 10 năm 2023

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đề điều: cắt xẻ đề để xây dựng 07 cống qua đề của dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đề tỉnh Nam Định thuộc dự án Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đề từ đề cấp III trở lên**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đề điều ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đề điều và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Quyết định số 3231/QĐ-BNN-PCTT ngày 25/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đề tỉnh Nam Định thuộc dự án Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đề từ đề cấp III trở lên (Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định);*

*Căn cứ Văn bản số 817/ĐĐ-QLĐĐ ngày 21/9/2023 của Cục Quản lý đề điều và Phòng, chống thiên tai - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc chấp thuận để cấp phép thi công xây dựng các cống qua đề thuộc dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đề tỉnh Nam Định;*

*Xét Quyết định số 2168/QĐ-SNN ngày 24/7/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đề tỉnh Nam Định thuộc dự án: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đề từ đề cấp III trở lên;*

*Xét các văn bản: số 33/CV-UBND ngày 22/8/2023 của Ủy ban nhân dân xã Xuân Châu, số 38/CV-UBND ngày 22/8/2023 của Ủy ban nhân dân xã Xuân Hồng, số 01/CV-QLĐ ngày 22/8/2023 của Hạt Quản lý đề Xuân Trường, số 180/TTr-UBND ngày 23/8/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Xuân Trường về việc đề nghị chấp thuận, cấp phép cắt xẻ đề để thi công xây dựng 02 cống qua đề: cống An Phú tại K3+170 đề tả Ninh Cơ xã Xuân Hồng và cống số 7 tại K194+841 đề hữu Hồng xã Xuân Châu - huyện Xuân Trường thuộc dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đề tỉnh Nam Định; số 17/CV-UBND ngày 18/8/2023 của Ủy ban nhân dân xã Trục Nội, số 55/CV-UBND ngày 18/8/2023 của Ủy ban nhân dân xã Trục Mỹ, số 05/CV-QLĐ ngày 22/8/2023 của Hạt Quản lý đề Trục*

Ninh, số 735/UBND-NNPTNT ngày 23/8/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Trục Ninh về việc thực hiện thủ tục chấp thuận, cấp phép cắt xẻ đê để xây dựng công Sa Đê - đê hữu Ninh Cơ, thuộc dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê tỉnh Nam Định thuộc dự án Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê từ đê cấp III trở lên; số 24/CV-UBND ngày 18/8/2023 của Ủy ban nhân dân thị trấn Ngô Đồng, số 12/CV-QLĐ ngày 18/8/2023 của Hạt Quản lý đê Giao Thủy, số 261/TTr-UBND ngày 23/8/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Giao Thủy về việc đề nghị chấp thuận, cấp phép cắt xẻ đê để xây dựng công Chúa tại K209+519 đê hữu sông Hồng, thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy thuộc dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê tỉnh Nam Định; số 81/CV-UBND ngày 17/8/2023 của Ủy ban nhân dân xã Yên Nhân, số 69/CV-UBND ngày 17/8/2023 của Ủy ban nhân dân xã Yên Đồng, số 38/CV-UBND ngày 17/8/2023 của Ủy ban nhân dân xã Yên Lộc, số 19/CV-QLĐ ngày 18/8/2023 của Hạt Quản lý đê Ý Yên, số 161/TTr-UBND ngày 23/8/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Ý Yên về việc đề nghị chấp thuận, cấp phép cắt xẻ đê để xây dựng 03 công qua đê: công Nghĩa Trang tại K21+925, công trạm bơm Đổng Cao tại K22+720 đê hữu Đào và công Thanh Khê tại K167+162 đê tả Đáy, huyện Ý Yên thuộc dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê tỉnh Nam Định;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 252/TTr-BQLDA ngày 22/9/2023 của Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định về việc đề nghị cấp phép cắt xẻ đê để xây dựng 07 công qua đê của dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê tỉnh Nam Định thuộc dự án Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê từ đê cấp III trở lên và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 2993/TTr-SNN ngày 26/9/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề nghị cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều: cắt xẻ đê để xây dựng 07 công qua đê của dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê tỉnh Nam Định thuộc dự án Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê từ cấp III trở lên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều: cắt xẻ đê để xây dựng 07 công qua đê của dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê tỉnh Nam Định thuộc dự án Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê từ đê cấp III trở lên cho Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định, với những nội dung như sau:

1. Nội dung cấp giấy phép các hoạt động liên quan đến đê điều (chi tiết theo hồ sơ thiết kế):

1.1. Công số 7 tại K194+841 đê hữu Hồng, huyện Xuân Trường:

- Chiều dài cắt đê (theo chiều dọc, tại mặt đê): 34,0m.
- Chiều rộng hố móng (theo chiều dọc đê): 11,7m.
- Cao trình đáy hố móng tại thân đê: -2,6m.

1.2. Cống Chứa tại K209+519 đê hữu Hồng, huyện Giao Thủy:

- Chiều dài cắt đê (theo chiều dọc, tại mặt đê): 36,71m.
- Chiều rộng hố móng (theo chiều dọc đê): 8,4m.
- Cao trình đáy hố móng tại thân đê: -2,3m.

1.3. Cống Nghĩa Trang tại K21+925 đê hữu Đào, huyện Ý Yên:

- Chiều dài cắt đê (theo chiều dọc, tại mặt đê): 8,7m.
- Chiều rộng hố móng (theo chiều dọc đê): 8,7m.
- Cao trình đáy hố móng tại thân đê: -0,3m.

1.4. Cống Sa Đê tại K20+311 đê hữu Ninh Cơ, huyện Trực Ninh:

- Chiều dài cắt đê (theo chiều dọc, tại mặt đê): 47,4m.
- Chiều rộng hố móng (theo chiều dọc đê): 13,4m.
- Cao trình đáy hố móng tại thân đê: -3,4m.

1.5. Cống trạm bơm Đống Cao tại K22+720 đê hữu Đào, huyện Ý Yên:

- Chiều dài cắt đê (theo chiều dọc, tại mặt đê): 14,5m.
- Chiều rộng hố móng (theo chiều dọc đê): 7,2m.
- Cao trình đáy hố móng tại thân đê: +1,3m.

1.6. Cống An Phú tại K3+170 đê tả Ninh Cơ, huyện Xuân Trường:

- Chiều dài cắt đê (theo chiều dọc, tại mặt đê): 29,6m.
- Chiều rộng hố móng (theo chiều dọc đê): 6,2m.
- Cao trình đáy hố móng tại thân đê: -1,8m.

1.7. Cống Thanh Khê tại K167+162 đê tả Đáy, huyện Ý Yên:

- Chiều dài cắt đê (theo chiều dọc, tại mặt đê): 8,7m.
- Chiều rộng hố móng (theo chiều dọc đê): 8,7m.
- Cao trình đáy hố móng tại thân đê: -0,3m.

1.8. Thời gian được phép thi công: Từ ngày 01/11/2023 và hoàn thành trước ngày 30/4/2024.

2. Một số quy định đối với đơn vị được cấp giấy phép (Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định):

- Trước khi cắt đê phải hoàn thành việc đắp đê quai thượng, hạ lưu đảm bảo an toàn cho công trình trong quá trình thi công và giao thông khi cắt đê đồng thời phải được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện: Xuân Trường, Trực Ninh, Giao Thủy, Ý Yên và các cơ quan, đơn vị có liên quan chấp thuận nghiệm thu. Sau khi thi công hoàn thành công trình mới được tháo dỡ đê quai.

- Tổ chức hướng dẫn giao thông, cấm biển báo, đèn tín hiệu đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến đê trong quá trình thi công.

- Chủ đầu tư, đơn vị thi công chịu trách nhiệm xây dựng và thực hiện phương án đảm bảo an toàn chống lũ trong quá trình thi công; theo dõi chặt chẽ diễn biến của đê để kịp thời xử lý khắc phục những hư hỏng (sự cố) có thể xảy ra do quá trình thi công gây ra, đảm bảo an toàn công trình đê điều.

- Việc sử dụng xe cơ giới đi trên đê trong quá trình thi công phải tuân thủ quy định về tải trọng cho phép đối với xe cơ giới đi trên đê; chịu trách nhiệm tu bổ sửa chữa, khắc phục kịp thời những sự cố, hư hỏng của đê điều do việc thi công công trình gây ra. Phải tuân thủ nghiêm túc các quy định pháp luật về đê điều và phòng chống thiên tai; tuân thủ các quy định khác của pháp luật có liên quan đảm bảo an toàn công trình đê điều, phòng chống thiên tai khu vực dự án.

- Trước khi thi công, phải thông báo cho Chi cục Thủy lợi Nam Định để bố trí lực lượng giám sát quá trình thi công theo quy định. Trong quá trình thi công chịu sự kiểm tra, giám sát của Chi cục Thủy lợi Nam Định, Hạt Quản lý đê: Ý Yên, Trục Ninh, Xuân Trường, Giao Thủy và các đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật. Sau khi hoàn thành công trình, phải tháo dỡ, thanh thải vật liệu, phế thải, công trình phục vụ thi công. Đồng thời, phải gửi hồ sơ hoàn công về các Hạt Quản lý đê: Xuân Trường, Trục Ninh, Giao Thủy, Ý Yên để quản lý, theo dõi.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết và công trình trong quá trình thi công, chuẩn bị đầy đủ vật tư, phương tiện, nhân lực để xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra đảm bảo an toàn đê điều, nhất là trong trường hợp có lũ, bão.

- Thực hiện nghiêm các nội dung yêu cầu khác tại Văn bản số 817/ĐĐ-QLDD ngày 21/9/2023 của Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện: Xuân Trường, Trục Ninh, Giao Thủy, Ý Yên, Ủy ban nhân dân thị trấn Ngô Đồng, Ủy ban nhân dân các xã: Xuân Châu, Xuân Hồng, Trục Nội, Trục Mỹ, Yên Nhân, Yên Đồng, Yên Lộc, Chi cục Thủy lợi Nam Định, Hạt Quản lý đê: Xuân Trường, Trục Ninh, Giao Thủy, Ý Yên, Ban quản lý dự án xây dựng chuyên ngành nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Như Điều 2;
- CPVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VR1, VP3.

0903\_09

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Anh Dũng**